

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TÂN CHÂU
TỈNH TÂY NINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 119/2024/HS-ST
Ngày 20-11-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂN CHÂU, TỈNH TÂY NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Thanh Quốc

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Nguyễn Thị Thay;

Bà Nguyễn Thị Thanh Bình;

- Thư ký phiên tòa: Ông Ngô Quốc Việt – Thẩm tra viên Tòa án nhân huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Quốc – Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 11 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 105/2024/TLST-HS ngày 04 tháng 10 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 117/2024/QĐXXST-HS ngày 06 tháng 11 năm 2024 đối với bị cáo:

Phạm Bảo H, sinh năm 1984, tại Thành phố Hồ Chí Minh; nơi đăng ký hộ khẩu và nơi cư trú hiện nay: Tổ C, ấp T, xã T, huyện T, tỉnh Tây Ninh; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 5/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Văn S (đã chết) và bà Huỳnh Thị M (đã chết); có vợ tên: Lê Thị K và 02 người con; tiền án, tiền sự: Không có.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 21-6-2024 đến nay và có mặt tại phiên tòa.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Chị Lê Thị K, sinh năm 1985; nơi cư trú: Tổ C, ấp T, xã T, huyện T, tỉnh Tây Ninh (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng tháng 6-2024, do không có việc làm và muốn có tiền tiêu xài nên Phạm Bảo H nảy sinh ý định sang Campuchia mua pháo nổ về Việt Nam bán

kiếm tiền tiêu xài. Do trước đây H có đi sang Campuchia mua hạt điều và hạt tiêu nên quen với người đàn ông tên Sóc người Campuchia (chưa rõ nhân thân lai lịch).

Vào khoảng 18 giờ 30 phút ngày 21-6-2024, H liên hệ với người tên S1 hỏi mua 12 hộp pháo hoa nổ, loại 36 ống/hộp với giá 170.000 đồng/hộp, tổng cộng 12 hộp là 2.040.000 đồng, để mang về Việt Nam bán lại kiếm lời. Người tên S1 đồng ý bán và hẹn khoảng 10 phút sau sẽ giao pháo tại khu vực cống nước trên đường tuần tra của Campuchia gần Cột mốc biên giới 106 thuộc địa phận Campuchia. Sau đó H đi bộ theo đường đất trong vườn cao su của người dân đến điểm hẹn, khi đến nơi Huỳnh thấy một bao tải nylon màu xanh để trên cống nước trên đường tuần tra thuộc địa phận Campuchia, bên trong bao tải có chứa pháo nổ nên Huỳnh vác bao tải có chứa pháo nổ với tổng khối lượng là 13,5 kg mang về nhà, khi đi được một đoạn khoảng 300 mét đến khu vực vườn cao su thuộc tổ C, ấp T, xã T, huyện T, tỉnh Tây Ninh thì bị lực lượng Đoàn Biên phòng T, thuộc Bộ đội Biên phòng tỉnh T phát hiện bắt quả tang cùng vật chứng.

* Vật chứng đang tạm giữ:

- 01 (một) bao tải màu xanh bên trong có chứa 09 hộp hình hộp chữ nhật, có kích thước 14 cm X 14 cm X 10 cm, bên ngoài bọc giấy nhiều màu sắc có dòng chữ “HAPPYCITY A8412” bên trong mỗi khối có 36 ống hình trụ tròn, đã được niêm phong có chữ ký xác nhận của ông Trần Xuân N, Đỗ Minh Q và có đóng dấu mộc tròn của Phân Viện khoa học hình sự tại Thành phố Hồ Chí Minh;

- 01 (một) điện thoại di động Nokia, màu xanh, số IMEI 1: 358589293651923, số IMEI 2: 358589293651931, đã qua sử dụng.

* Kết luận giám định số: 3882/KL-KTHS, ngày 24-6-2024 của Phân Viện khoa học hình sự tại Thành phố Hồ Chí Minh, kết luận: 12 (mười hai) khối hình hộp chữ nhật, bên ngoài mỗi hộp có bọc giấy nhiều màu sắc, ghi chữ “HAPPYCITY A8412” bên trong có 36 ống giấy trụ hình tròn là pháo nổ (pháo hoa nổ). Khi đốt bay lên cao, nổ và phát ra ánh sáng màu. Tổng khối lượng 13,5 kg.

* Về kê biên tài sản: Kê biên của Phạm Bảo H 01 (một) diện tích đất tại thửa số 26, tờ bản đồ số 07, diện tích 111,3 m², có địa chỉ tại ấp T, xã T, huyện T, tỉnh Tây Ninh.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa Phạm Bảo H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Tại bản cáo trạng số 107/CT-VKSTC ngày 04-10-2024 Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh đã truy tố bị cáo Phạm Bảo H về tội “Buôn bán hàng cấm” theo quy định tại điểm k khoản 2 Điều 190 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Châu, giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung bản Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử, căn cứ điểm k khoản 2 Điều 190; điểm s khoản 1 Điều

51 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Phạm Bảo H từ 05 năm đến 06 năm tù về tội “Buôn bán hàng cấm”.

* Về hình phạt bổ sung: Căn cứ khoản 4 Điều 190 của Bộ luật Hình sự, phạt bổ sung bị cáo Phạm Bảo H từ 20.000.000 đồng đến 30.000.000 đồng.

* Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự đề nghị Hội đồng xét xử xử:

- Tịch thu tiêu hủy số pháo còn lại sau giám định có tổng trọng lượng 13,5 kg và xử lý các vật chứng có liên quan theo quy định của pháp luật.

Bị cáo Phạm Bảo H không tranh luận. Chị Lê Thị K không tranh luận

Bị cáo nói lời nói sau cùng: Bị cáo biết hành vi của mình là sai trái, trong thời gian bị tạm giam, bị cáo ăn năn hối hận về hành vi của mình nên xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện T, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Châu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo:

[2.1] Xét thấy lời khai của bị cáo và kết quả tranh tụng tại phiên tòa là phù hợp với kết quả các lời khai thu thập tại Cơ quan điều tra; phù hợp với biên bản khám nghiệm hiện trường, kết luận giám định, vật chứng thu giữ được và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử xác định: Phạm Bảo H có ý định mua pháo hoa nổ có nguồn gốc từ Campuchia mang về bán lại cho người khác kiếm lời. Ngày 21-6-2024, H sử dụng điện thoại hiệu Nokia để liên lạc với người Campuchia tên S1 (chưa rõ nhân thân, lai lịch) mua 12 hộp pháo hoa nổ, có tổng khối lượng là 13,5 kg, giá tiền 170.000 đồng/01 hộp, thành tổng số tiền là 2.040.000 đồng, hai bên giao dịch mua bán tại khu vực cống nước trên đường tuần tra của Campuchia gần Cột mốc biên giới 106 thuộc địa phận Campuchia. Sau khi giao dịch mua bán xong Huỳnh đến vị trí đã hẹn mang số pháo nổ đã mua về nhà, khi đi được một đoạn khoảng 300 mét đến khu vực vườn cao su thuộc tổ C, ấp T, xã T, huyện T, tỉnh Tây Ninh thì bị lực lượng Biên phòng Đồn Biên phòng T, B tỉnh Tây Ninh phát hiện bắt quả tang cùng vật chứng, vào lúc 19 giờ 00 phút cùng ngày.

[2.2] Kết luận giám định số 3882/KL-KTHS, ngày 24-6-2024 của Phân Viện khoa học hình sự tại Thành phố Hồ Chí Minh, kết luận: 12 (mười hai) khối hình

hộp chữ nhật, bên ngoài mỗi hộp có bọc giấy nhiều màu sắc, ghi chữ “HAPPYCITY A8412” bên trong có 36 ống giấy trụ hình tròn là pháo nổ (pháo hoa nổ), có tổng khối lượng 13,5 kg. Khi đốt bay lên cao, nổ và phát ra ánh sáng màu.

[2.3] Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo khai nhận mua 12 hộp pháo hoa nổ nêu trên, có tổng khối lượng 13,5 kg, từ Campuchia vận chuyển qua biên giới về Việt Nam với mục đích bán kiếm lời. Do đó, đã đủ cơ sở kết luận bị cáo Phạm Bảo H phạm tội “Buôn bán hàng cấm” tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm k khoản 2 Điều 190 của Bộ luật Hình sự và bản luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa là có căn cứ.

[3] Bị cáo là người đủ năng lực hành vi, biết pháo hoa nổ là hàng hóa Nhà nước cấm (trừ các loại pháo Nhà nước cho sử dụng theo quy định) và bị cáo biết hành vi của mình là vi phạm pháp luật mà vẫn cố tình thực hiện; do đó hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến trật tự quản lý kinh tế của Nhà nước đối với hàng hóa cấm nên phải chịu trách nhiệm hình sự do chính hành vi của mình gây ra.

[4] Khi quyết định hình phạt thì cần xem xét nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

- Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải là các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

- Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[5] Xét thấy, hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng nên cần phải xử phạt hình phạt tù và cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định mới đủ điều kiện cải tạo, giáo dục các bị cáo và đồng thời mới có tác dụng giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung.

[6] Về xử lý vật chứng:

- Đối với 01 (một) bao tải màu xanh bên trong có chứa 09 hộp chữ nhật, có kích thước 14 cm X 14 cm X 10 cm, bên ngoài bọc giấy nhiều màu sắc có dòng chữ “HAPPYCITY A8412” bên trong mỗi khối có 36 ống hình trụ tròn, đã được niêm phong có chữ ký xác nhận của ông Trần Xuân N, Đỗ Minh Q và có đóng dấu mộc tròn của Phân Viện khoa học hình sự tại Thành phố Hồ Chí Minh là vật chứng của vụ án và là hàng cấm nên tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 (một) điện thoại di động Nokia, màu xanh, số IMEI 1: 358589293651923, số IMEI 2: 358589293651931, bị cáo H dùng để liên lạc với người tên S1 mua pháo là vật chứng dùng vào việc phạm tội nên cần tịch thu sung vào Ngân sách Nhà nước.

[7] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy, Hội đồng xét xử áp dụng hình phạt chính là phạt tù đối với bị cáo là đã nghiêm khắc so với hành vi phạm tội của bị cáo nên không cần thiết áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Phạm Bảo Huỳnh .

[8] Về kê biên tài sản: Do hình phạt chính là phạt tù và không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo nên cần hủy Lệnh kê biên số 385/LKB-CSĐT, ngày 29-8-2024 của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện T, tỉnh Tây Ninh đối với thửa đất số 26, tờ bản đồ số 07, diện tích 111,3 m², địa chỉ đất tại ấp T, xã T, huyện T, tỉnh Tây Ninh do UBND huyện T, tỉnh Tây Ninh cấp ngày 24-7-2018 cho bị cáo Phạm Bảo H và chị Lê Thị Kiều .1

[9] Đối với người Campuchia tên S1 bán pháo cho Huỳnh do chưa xác định được nhân thân, lai lịch nên khi nào xác định được sẽ làm việc và xử lý sau.

[10] Về án phí: Bị cáo là người bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định các Điều 135, 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm k khoản 2 Điều 190; điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Phạm Bảo H 05 (năm) năm tù về tội “Buôn bán hàng cấm”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 21-6-2024.

2. Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Phạm Bảo Huỳnh .

Hủy bỏ Lệnh kê biên số 385/LKB-CSĐT, ngày 29-8-2024 của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện T, tỉnh Tây Ninh đối với thửa đất số 26, tờ bản đồ số 07, diện tích 111,3 m², địa chỉ đất tại ấp T, xã T, huyện T, tỉnh Tây Ninh do UBND huyện T, tỉnh Tây Ninh cấp ngày 24-7-2018 cho bị cáo Phạm Bảo H và chị Lê Thị Kiều .1

3. Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào Điều 47 của Bộ luật Hình sự và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy 01 (một) bao tải màu xanh bên trong có chứa 09 hời hình hộp chữ nhật, có kích thước 14 cm X 14 cm X 10 cm, bên ngoài bọc giấy nhiều màu sắc có dòng chữ “HAPPYCITY A8412” bên trong mỗi khối có 36 ống hình trụ tròn, đã được niêm phong có chữ ký xác nhận của ông Trần Xuân N, Đỗ Minh Q và có đóng dấu mộc tròn của Phân Viên khoa học hình sự tại Thành phố Hồ Chí Minh;

- Tịch thu sung vào Ngân sách Nhà nước 01 (một) điện thoại di động Nokia, màu xanh, số IMEI 1: 358589293651923, số IMEI 2: 358589293651931 đã qua sử dụng.

(Vật chứng đang được tạm giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 05-11-2024).

4. Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ Điều 135 và Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Phạm Bảo H phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo Phạm Bảo H và chị Lê Thị K có quyền kháng cáo để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh xét xử lại theo thủ tục phúc thẩm trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

6. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Vụ GDKT.TANDTC (Vụ 1) 01;
- TAND Cấp cao tại TP.HCM (01);
- VKSND Cấp cao tại TP.HCM (01);
- Phòng KTNV-TAND tỉnh Tây Ninh (01);
- VKSND tỉnh Tây Ninh (01);
- VKSND huyện Tân Châu (01);
- VP. CQCSĐT CA huyện Tân Châu (01);
- Phòng PV06 CA tỉnh Tây Ninh (01);
- Chi cục THADS huyện Tân Châu (01);
- Phòng lý lịch Sơ Tư pháp tỉnh Tây Ninh (01);
- Nhà tạm giữ CA huyện Tân Châu (01);
- Bị cáo (01);
- Những người tham gia tố tụng khác;
- Lưu hồ sơ (01);
- Lưu tập án HSST (01).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

(Đã ký)

Trần Thanh Quốc